

Số: 187 /CĐYT

Thái Bình, ngày 04 tháng 11 năm 2019

V/v báo cáo tổng hợp số liệu và kết quả hoạt  
động Công đoàn năm 2019

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở trực thuộc

Thực hiện công văn số 429/LĐLĐ ngày 30/10/2019 của Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Bình về việc báo cáo kết quả hoạt động Công đoàn năm; để tổng hợp số liệu báo cáo đầy đủ về tình hình CNVC-LĐ và kết quả hoạt động các cấp công đoàn ngành Y tế tỉnh Thái Bình.

Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế yêu cầu các Công đoàn cơ sở trực thuộc thống kê số liệu (*biểu mẫu kèm theo*) và báo cáo kết quả hoạt động công đoàn năm 2019, xây dựng phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2020 của đơn vị tập trung vào những nội dung chủ yếu sau:

## **I. TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN VIÊN CHỨC LAO ĐỘNG**

- Tình hình cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động có tác động đến hoạt động công đoàn.

- Những thuận lợi và khó khăn trực tiếp tác động đến cán bộ, công chức, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn của đơn vị.

- Phản ánh về số lượng, chất lượng CNVCLĐ của đơn vị, tình hình việc làm, tiền lương, nhà ở, điều kiện làm việc, việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...; tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của CNVCLĐ.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2019**

### **1. Kết quả triển khai thực hiện một số nhiệm vụ lớn, trọng tâm**

**1.1. Triển khai Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh, Nghị quyết Đại hội XVIII Công đoàn ngành Y tế**

+ Công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội tới các cấp công đoàn và đoàn viên.

+ Kết quả cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh, Đại hội XVIII Công đoàn ngành Y tế thành chương trình hành động và chỉ đạo tổ chức thực hiện gắn với Nghị quyết Đại hội công đoàn cấp mình, đặc điểm tình hình và nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương.

***1.2. Việc thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động***

+ Tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp.

+ Kết quả thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể”.

+ Tình hình thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, kết quả việc mở hội nghị cán bộ công chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định tại Nghị định 04/CP và Nghị định 149/CP của Chính phủ.

***1.3. Triển khai chủ đề năm “Vì lợi ích đoàn viên công đoàn”***

+ Đánh giá kết quả triển khai thực hiện “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động” trong 02 năm vừa qua và trong các tháng đầu năm 2019.

+ Mô hình mới, cách làm hiệu quả trong chăm lo lợi ích đoàn viên.

+ Kết quả thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về chất lượng bữa ăn ca của người lao động.

***1.4. Tổ chức Tháng Công nhân năm 2019 với chủ đề “Mỗi công đoàn cơ sở, một lợi ích đoàn viên”:*** Những chuyển biến và nội dung mới trong tổ chức, trong kết quả đạt được.

***1.5. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 83/KH-CĐYT ngày 08/4/2019*** về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 Năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam.

***1.6. Kết quả công tác phát triển đoàn viên gắn với nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở***

***1.7. Việc triển khai phân mềm quản lý đoàn viên và đổi thẻ đoàn viên công đoàn***

***1.8. Kết quả triển khai phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả” trong các cấp công đoàn***

**2. Kết quả nổi bật trên các mặt hoạt động khác**

Đánh giá một số kết quả nổi bật trong thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, định kỳ theo chương trình công tác năm (nữ công, tài chính, kiểm tra, giám sát...).

**3. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

**4. Những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; những kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, Công đoàn cấp trên.**

## II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

Chủ đề hoạt động của tổ chức Công đoàn năm 2020 “*Nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở*”.

Bên cạnh các hoạt động thường xuyên, định kỳ; Công đoàn cơ sở bám sát Nghị quyết của Công đoàn và Chương trình làm việc toàn khóa, tình hình thực tế của đơn vị, địa phương để xây dựng chương trình công tác năm 2020; đồng thời tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Đảng, về Công đoàn, về giai cấp công nhân đối với đội ngũ đoàn viên, người lao động gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động trong đó tập trung: sửa đổi, bổ sung, ký mới thỏa ước lao động tập thể, phấn đấu tỷ lệ công đoàn cơ sở doanh nghiệp có thỏa ước lao động tập thể đạt 70% trở lên; giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ, các chế độ, chính sách cho CNVC-LĐ theo đúng quy định của nhà nước và của ngành, thực hiện tốt công tác ATVSLĐ.

3. Tập trung phát triển đoàn viên; phấn đấu đến hết năm 2020 có 100% lao động tại các đơn vị gia nhập tổ chức công đoàn.

Báo cáo và biểu mẫu thống kê số liệu hoạt động công đoàn năm 2019 gửi về Công đoàn ngành Y tế **trước ngày 8/11/2019**, **số liệu thống kê tính đến hết ngày 31/10/2019**.

Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế đề nghị các công đoàn cơ sở duy trì báo cáo nhanh hoạt động công đoàn trong tháng vào 20 hàng tháng; Báo cáo quý vào ngày 15 tháng cuối quý theo quy định (báo cáo có thể gửi theo đường công văn; mạng liên thông văn phòng hoặc gửi theo địa chỉ mail: [congdoanytetb@gmail.com](mailto:congdoanytetb@gmail.com)).

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UV BCH, UBKTCĐN;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Lương Đức Sơn

Công đoàn cấp trên : .....

Đơn vị báo cáo : .....

MÀU SỐ I-HDCD  
(Dùng cho công đoàn cơ sở  
và nghiệp đoàn)

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

NĂM .....

(Số liệu tính đến ngày :  31/5  31/10)

### A- SỐ LIỆU

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
<b>I. Tình hình lao động</b>				
	<b>1. Lao động</b>			
1.	Tổng số lao động	người		
2.	- Trong đó: nữ	"		
	<b>2. Việc làm</b>			
3.	Số lao động thiếu việc làm	người		
4.	- Trong đó: nữ	"		
	<b>3. Tiền lương</b>			
5.	Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động	đồng		
	+ Số người được tính	người		
6.	Tổng số tiền doanh nghiệp còn nợ lương người lao động	đồng		
	<b>4. Nhà ở</b>			
7.	Số người được nhà nước, cơ quan, doanh nghiệp bố trí nhà ở	người		
8.	Số người phải tự thuê nhà ở	"		
	<b>5. Thực hiện hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp</b>			
9.	Số lao động được ký hợp đồng lao động	người		
10.	Số lao động được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	người		
	<b>6. Tranh chấp lao động tập thể, đình công</b>			
11.	Tổng số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xảy ra	vụ		
	Nguyên nhân tranh chấp lao động tập thể, đình công:			
12.	+ Về quyền	vụ		
13.	+ Về lợi ích	"		
14.	+ Về quyền và lợi ích	"		
15.	+ Về các nguyên nhân khác	"		
	<b>7. Công tác an toàn, vệ sinh lao động</b>			
16.	Tổng số vụ tai nạn lao động	vụ		
17.	- Trong đó: Tai nạn chết người	"		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Chi chú
18.	Số người bị tai nạn lao động	người		
19.	- Trong đó : Số người chết	..		
20.	Số người mắc bệnh nghề nghiệp	..		
	<b>8. Thoả ước lao động tập thể</b>			
21.	Đơn vị có thoả ước lao động tập thể	có/không		
	<b>9. Thực hiện quy chế dân chủ</b>			
22.	Đơn vị có tổ chức hội nghị người lao động hoặc hội nghị cán bộ, công chức	có/không		
23.	Đơn vị có tổ chức đối thoại tại nơi làm việc với người lao động	“		
24.	Đơn vị có ban Thanh tra nhân dân	“		
25.	Đơn vị có quy chế dân chủ	..		
<b>II. Chăm lo, bảo vệ lợi ích cho đoàn viên và người lao động</b>				
26.	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	người		
27.	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	đồng		
28.	Số đoàn viên và người lao động được khám sức khỏe định kỳ	người		
29.	Số đoàn viên và người lao động bị xâm phạm về quyền, lợi ích được công đoàn cơ sở đứng ra bảo vệ	người		
30.	Đề xuất, thương lượng với người sử dụng lao động điều chỉnh tăng giá trị bữa ăn ca lên bằng và cao hơn 15.000 đồng ở CDCS (DN đang áp dụng bữa ăn ca thấp hơn 15000d/bữa, nay điều chỉnh lên bằng hoặc cao hơn; DN đang áp dụng bữa ăn ca bằng hoặc cao hơn 15000d/bữa nay điều chỉnh cao hơn mức hiện tại)	Có/không		Nói rõ số tiền đề xuất tăng
31.	Ký kết mới thỏa thuận hợp tác Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động			Ký kết với đơn vị nào?
	Trong đó:- Số ĐV được hưởng lợi ích	lượt người		
	- Số tiền được hưởng lợi	triệu đồng		
<b>III. Công tác thi đua</b>				
	<b>1. Sáng kiến</b>			
32.	Số sáng kiến được công nhận	sáng kiến		
33.	Giá trị làm lợi	đồng		
34.	Tiền thưởng sáng kiến	“		
	<b>2. Công trình, sản phẩm thi đua</b>			
35.	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT, SP		
36.	Giá trị công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	đồng		
<b>IV. Công tác tuyên truyền, giáo dục</b>				
	<b>1. Tuyên truyền, giáo dục</b>			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
37.	Số cuộc tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật... do công đoàn tổ chức	cuộc		
38.	Số đoàn viên và người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các Nghị quyết của Công đoàn	người		
39.	Tổ chức Tháng Công nhân năm 2019 theo chủ đề "Mỗi công đoàn cơ sở một lợi ích đoàn viên" (xây dựng KH tháng CN trong đó có ND chăm lo cho đoàn viên)	Có/không		Nêu cụ thể
40.	Việc cụ thể hóa NQ Đại hội Công đoàn các cấp về thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của BCT về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng kế hoạch kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh	VB triển khai, tổ chức hoạt động		Nêu cụ thể
41.	Tổ chức hoạt động kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập CĐVN	Có/không		Nêu cụ thể hoạt động
	<b>2. Văn hoá, thể thao</b>			
42.	Số cuộc hội thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn chủ trì hoặc tham gia tổ chức	cuộc		
43.	Số lượt người tham gia	người		
	<b>3. Học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp</b>			
44.	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	người		
45.	- Trong đó: nữ	"		
	<b>4. Công đoàn giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng</b>			
46.	Số đoàn viên công đoàn ưu tú được công đoàn cơ sở giới thiệu cho tổ chức Đảng	người		
47.	Số đoàn viên công đoàn ưu tú do công đoàn cơ sở giới thiệu được kết nạp vào Đảng	người		
<b>V. Công tác nữ công</b>				
48.	Số người đạt danh hiệu "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"	"		
49.	Số ủy viên Ban nữ công quần chúng	"		
<b>VI. Đoàn viên, cán bộ công đoàn</b>				
50.	Tổng số đoàn viên công đoàn	người		
51.	- Trong đó : nữ	"		
52.	Số cán bộ công đoàn chuyên trách	"		
53.	- Trong đó : nữ	"		
54.	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách	"		
55.	- Trong đó : nữ	"		

**B- CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC :**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**C- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ :**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

*Ngày tháng năm 2019*

**TM. BAN CHẤP HÀNH**